TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51 /2023/HS-ST
Ngày 31 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Văn Đạt.
Các Hội thẩm: Ông Vi Văn Bốn.
Ông Hoàng Văn Phan**.**
Thư ký phiên toà: Bà Kim Thị Mai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình: Kiểm sát viên:

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST-ST ngày 06 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS, ngày 13/7/2023 đối với các bị cáo:

1. **Phan Thị C**, sinh năm 1978, Giới tính: Nữ,
Nơi cư trú: xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An;
Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12;
Con ông Phan Văn K và bà Nguyễn Thị T,
Chồng Đào Duy H; con: có 03 người, lớn 25 tuổi, nhỏ 12 tuổi.
Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2023 đến ngày 07/4/2023 tại Công an thị xã H thì được tại ngoại. Có mặt.

2. **Lê Thị S**, sinh năm 1982, Giới tính nữ;
Cư trú xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;
Con ông Lê Văn T và bà Lê Thị H.
Chồng: Nguyễn Văn T, có 01 người 17 tuổi,

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2023 đến ngày 07/4/2023 tại Công an thị xã H thì được tại ngoại. Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

1.Bùi Thị H, sinh năm 1897.Vắng mặt.

Trú tại: Xóm M, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An.

2.Đào Duy H, sinh năm 1973.Vắng

Trú tại: Xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

3.Đào Trọng H, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

4.Nguyễn Thị T, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm X, xã X, huyện H, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết với nhau nên trong ngày 31/3/2023, tại xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An, Phan Thị C đánh bạc với Lê Thị S; Đào Duy H, sinh năm 1973, trú tại xóm M, xã H, huyện H; Đào Trọng H, sinh năm 1966, trú tại xóm M, xã H, huyện H; Nguyễn Thị T, sinh năm 1974, trú tại xóm X, xã X, huyện H bằng hình thức ghi số lô số đề để thu lợi bất chính.

Cơ sở để các đối tượng xác định số lô, số đề thắng thua là lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày để làm kết quả số lô, số đề, số lô xiên, kết quả số đề là hai số cuối của giải đặc biệt; kết quả số lô là hai số cuối của tất cả các giải (27 giải); kết quả xiên là tổ hợp của các kết quả số lô (xiên 2 là tập hợp của 2 số lô, xiên 3 là tập hợp của 3 số lô). Quy ước đề kép có nghĩa là số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99. Đề đầu đít 3 có nghĩa là số đề 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39; 03, 13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 83, 93. Giá mỗi điểm lô là 22.500đ/điểm (hai mươi hai nghìn năm trăm đồng), giá đề bằng 90% số tiền ghi trong bảng; giá lô xiên bằng 90% số tiền ghi trong bảng. Nếu thắng số lô thì được theo tỷ lệ 80.000 đồng/điểm (tám mươi nghìn đồng một điểm), nếu số lô trúng lặp nhiều lần (thường gọi là "nháy") thì số tiền trúng được nhân với số lần lặp (số nháy), nghĩa là số tiền trúng = số điểm × 80.000 đồng/điểm × số "nháy"; nếu thắng số đề thì được số tiền bằng 70 lần số tiền đánh; nếu thắng số xiên 2, xiên 3 thì được số tiền lần lượt bằng 10, 40 lần số tiền đánh và đề kép (thường được tính từ 00 đến 99). Các tin nhắn được gửi và nhận trước khi có kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày. Sau khi có kết quả xổ số thì tính toán tiền đánh và trúng với nhau. Ngày hôm

sau sẽ trực tiếp gặp nhau để thanh toán tiền thắng thua. Sau khi thống nhất, các đối tượng đánh số lô, số đề cụ thể như sau:

1. Lê Thị S và Phan Thị C

Ngày 31/3/2023, Lê Thị S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0906.215.399, đăng kí tài khoản Zalo "Minhkhanh" bằng số điện thoại trên để gửi 02 tin nhắn chuyển bảng đánh số lô, số đề tới điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8 Z 5G màu vàng ánh kim, gắn sim số 0988.213.153 của Phan Thị C có tài khoản Zalo "C Phan" được đăng kí bằng số điện thoại trên, cụ thể:

Tin 1: Lô 16, 61, 46, 64 mỗi số 25 điểm; lô 11 là 50 điểm; Đề 49, 46 mỗi số 100.000 đồng.

Tin 2: Lô 68, 86, 43, 34 mỗi số 25 điểm.

Sau đó Phan Thị C đồng ý và nhắn tin "Ok" để nhận các số lô, số đề của Lê Thị S.

Số tiền đánh lô: 250 điểm × 22.500 đồng/điểm = 5.625.000 đồng.

Số tiền đánh đề: 200.000 đồng × 90% = 180.000 đồng.

Số tiền trúng lô: Lô số 16, 68, 86, 34 mỗi con trúng 25 điểm. Tổng trúng 100 điểm lô × 80.000 đồng/điểm = 8.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Lê Thị S đánh bạc với Phan Thị C là: 5.625.000 đồng + 180.000 đồng + 8.000.000 đồng = **13.805.000 đồng** (*mười ba triệu tám trăm linh năm nghìn đồng*).

2. Phan Thị C và Đào Duy H

Ngày 31/3/2023, Đào Duy H sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, màu đen, gắn sim số 0982.368.678 nhắn 02 tin chuyển bảng đánh số lô, số đề với Phan Thị C qua điện thoại di động NOKIA 210, màu đen, có gắn sim số 0987.643.085 của Phan Thị C, cụ thể:

Tin 1: Đề 96, 96 mỗi số 100.000 đồng; 99, 66 mỗi số 10.000 đồng.

Tin 2: Lô 89, 98 mỗi số 10 điểm; Đề 89, 98 mỗi số 100.000 đồng; Đề 07, 70 mỗi số 20.000 đồng; 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 100.000 đồng.

Số tiền đánh đề: 560.000 đồng × 90% = 504.000 đồng.

Số tiền đánh lô: 20 điểm × 22.500 đồng/điểm = 450.000 đồng.

Số tiền trúng lô: Lô số 89 trúng 10 điểm × 80.000 đ/điểm = 800.000 đồng.

Sau đó Phan Thị C đồng ý và nhắn tin "Ok" để nhận các số đề của Đào Duy H.

Đào Duy H không trúng số đề nào.

Tổng số tiền đánh bạc của Đào Duy H với Phan Thị C là 504.000 đồng + 450.000 đồng + 800.000 đồng = **1.754.000 đồng** (*một triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn đồng)***.**

3. Phan Thị C và Nguyễn Thị T

Ngày 31/3/2023, Nguyễn Thị T sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đỏ, có gắn sim số 0397.496.497 nhắn tin đánh số đề với Phan Thị C qua điện thoại di động NOKIA 210, màu đen, có gắn sim số 0987.643.085 của Phan Thị C, cụ thể:

Đề 22, 27, 72 mỗi số 50.000 đồng; 33, 37, 73, 23, 32, 38, 83, 38, 63 mỗi số 30.000 đồng; 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39; 03, 13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 83, 93 mỗi số 30.000 đồng.

Sau đó Phan Thị C đồng ý và nhắn tin "Ok" để nhận các số đề của Nguyễn Thị T.

Số tiền đánh đề: 1.020.000 đồng × 90% = 918.000 đồng. Nguyễn Thị T không trúng số đề nào.

Do đó, tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị T với Phan Thị C là **918.000 đồng** (*chín trăm mười tám nghìn đồng*)**.**

4. Phan Thị C và Đào Trọng H

Ngày 31/3/2023, Đào Trọng H sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, màu đen, gắn sim số 0977.270.567 nhắn tin chuyển bảng đánh số lô, số đề với Phan Thị C qua điện thoại di động NOKIA 210, màu đen, có gắn sim số 0987.643.085 của Phan Thị C, cụ thể:

Đề 55, 11, 66, 71 mỗi số 25.000 đồng; xiên 2 (55,71), (71,11) mỗi xiên 50.000 đồng; xiên 3 (89,71,55), (98,06,55) mỗi xiên 50.000 đồng;

Số tiền đánh số lô xiên: 200.000 đồng × 90% = 180.000 đồng.

Số tiền đánh số đề: 100.000 đồng × 90% = 90.000 đồng.

Sau đó Phan Thị C đồng ý và nhắn tin "Ok" để nhận các số đề của Đào Trọng H. Đào Trọng H không trúng số lô xiên, số đề nào.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Đào Trọng H với Phan Thị C là: 180.000 đồng + 90.000 đồng = **270.000 đồng** *(hai trăm bảy mươi nghìn đồng*) Hành vi đánh bạc của Phan Thị C, Lê Thị S, Đào Duy H, Nguyễn Thị T, Đào Trọng H bị phát hiện vào thời điểm sau khi xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng nên xác định số tiền đánh bạc trong ngày 31/3/2023 mà các bị can phải chịu trách nhiệm hình sự như sau:

Đối với Phan Thị C là: 13.805.000 đồng + 1.754.000 đồng + 918.000 đồng + 270.000 đồng = **16.747.000 đồng** (*mười sáu triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*). Đối với Lê Thị S là: **13.805.000 đồng** (*mười ba triệu tám trăm linh năm nghìn đồng)*. Đối với Đào Duy H là **1.754.000 đồng** (*một triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn đồng)*. Đối với Nguyễn Thị Thắng là **918.000 đồng** (*chín trăm mười tám*

nghìn đồng). Đối với Đào Trọng H là **270.000 đồng** (*hai trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra, các bị can đã khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề của mình, lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập. Quá trình điều tra xác định các bị can chỉ biết người nhắn tin đánh bạc trực tiếp với mình.

Vật chứng:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 210, màu đen, có gắn sim số 0987.643.085 và 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO Reno8 Z 5G màu vàng ánh kim, gắn sim số 0988.213.153 thu giữ của Phan Thị C.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0906215399 màn hình cảm ứng, thu giữ của Lê Thị S.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, gắn sim số 0977.270.567, thu giữ của Đào Trọng H.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đỏ, có gắn sim số 0397.496.497, thu giữ của Nguyễn Thị T.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, gắn sim số 0982.368.678, thu giữ của Đào Duy H.

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKSHS, ngày 05/ 7 /2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Phan Thị C, Lê Thị S về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, Điều 35, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Phan Thị C từ 30 đến 33 triệu đồng.

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Lê Thị S từ 27 đến 30 triệu đồng.

Ngoài đánh bạc với Lê Thị S, Đào Duy H, Nguyễn Thị Thắng, Đào Trọng H thì Phan Thị C còn khai nhận: Vào ngày 31/3/2023, Phan Thị C đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề với Bùi Thị H sinh năm 1987, trú tại xóm Mới, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành điều tra, xác minh và tiến hành đối chất nhưng Bùi Thị H không thừa nhận việc đánh số lô, số đề với Phan Thị C, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Bùi Thị H.

Đối với Ngô Tiến M, sinh năm 1991, trú tại xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An khai nhận trước khi bị phát hiện, Ngô Tiến M và Phan Thị C có đánh bạc với nhau dưới hình thức ghi số lô, số đề. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Đào Duy H, Đào Trọng H và Nguyễn Thị T có hành vi đánh bạc với Phan Thị C, tuy nhiên số tiền đánh bạc không đủ để xử lý hình sự. Quá trình điều tra, xác minh Đào Duy H, Đào Trọng H, Nguyễn Thị T chưa có tiền án, tiền sự do đó hành vi đánh bạc của các đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38, 39, 40/QĐ-XPHC ngày 04/6/2023 đối với Đào Duy H, Đào Trọng H, Nguyễn Thị T về hành vi "Đánh bạc trái phép" theo đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước điện thoại mà các bị cáo dùng để đánh bạc. Các điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho những người liên quan.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, chứng xác định không có tội.

Lời khai của các bị cáo, biên bản sự việc, biên bản mở niêm phong kiểm tra dữ liệu điện thoại và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ thì các bị cáo phạm tội như sau:

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 Phan Thị C đánh bạc với các đối tượng như sau: Đánh bạc đối với Lê Thị S số tiền là: **13.805.000 đồng** (*mười ba triệu tám trăm linh năm nghìn đồng)*. Đào Duy H số tiền là **1.754.000 đồng** (*một triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn đồng),* Nguyễn Thị T số tiền là **918.000 đồng** (*chín trăm mười tám nghìn đồng*), Đào Trọng H số tiền là **270.000 đồng** (*hai trăm bảy mươi nghìn đồng*). Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Phan Thị C , Lê Thị S về tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án, đây là một vụ án đồng phạm, ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm mất an ninh trật tự trên địa bàn. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục và góp phần phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của các bị cáo thì thấy rằng:

Đối với Phan Thị C không có tiền án, tiền sự và nhân thân, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, cha bị cáo tham gia dân công hỏa tuyến trong thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng. Cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là đủ.

Đối với Lê Thị S bị cáo không có tiền án, tiền sự và nhân thân, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, bị cáo ra đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là đủ.

Tại thời điểm bị phát hiện tội phạm thì các bị cáo chưa giao nhận số tiền đánh và tiền trúng lô, đề cho nhau.

[4] Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS.Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước điện thoại mà các bị cáo dùng để đánh bạc. Trả lại số điện thoại không liên quan đến vụ án cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[5] Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo Phan Thị C , Lê Thị S phạm tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 BLHS. Xử phạt bị cáo Phan Thị C: **27.000.000 (***Hai mươi bảy triệu***)** đồng.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 35 BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Thị S: **25.000.000** đ (*Hai mươi lăm triệu*) đồng.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước điện thoại mà các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội gồm;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 210, màu đen, có gắn sim số 0987.643.085 và 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO Reno8 Z 5G màu vàng ánh kim, gắn sim số 0988.213.153 thu giữ của Phan Thị C.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0906215399 màn hình cảm ứng, thu giữ của Lê Thị S.

Trả lại cho Đào Trọng H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, gắn sim số 0977.270.567, Nguyễn Thị T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đỏ, có gắn sim số 0397.496.497, Đào Duy H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, gắn sim số 0982.368.678. Chi tiết thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, các bị Phan Thị C, Lê Thị S mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận
-PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
-VKSND huyện H.
-VKSND tỉnh Nghệ An.
-Công an huyện H.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện H.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
-Lưu hồ sơ vụ án.
-UBND xã H.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÀO VĂN ĐẠT